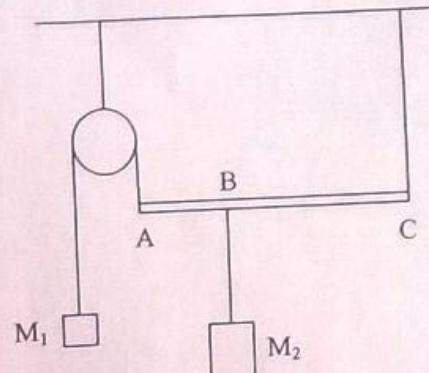


Câu 1. (2,0 điểm)

Có một cốc thủy tinh hình trụ. Lập phương án để xác định trọng lượng riêng của cốc. Cho dụng cụ là một chậu có chứa nước, một bình chia độ đủ lớn để chứa cốc. Biết trọng lượng riêng của nước là  $d_0$ .

Câu 2. (5,0 điểm)

Cho hệ thống ở trạng thái cân bằng đứng yên (như hình vẽ). Trong đó vật  $M_1$  có khối lượng  $m$ , Vật  $M_2$  có khối lượng bằng  $\frac{3}{2}m$ , ròng rọc và thanh AC có khối lượng không đáng kể. Tính tỉ số:  $\frac{AB}{BC}$



Câu 3. (3,5 điểm)

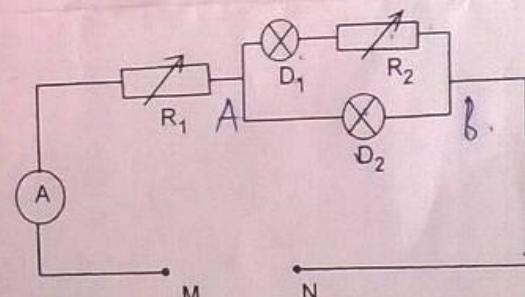
Có hai bình cách nhiệt, bình một chứa  $m_1 = 2 \text{ kg}$  nước ở  $40^\circ\text{C}$ , bình hai chứa  $m_2 = 1 \text{ kg}$  nước ở  $20^\circ\text{C}$ .

- a) Rót một lượng nước  $m = 250\text{g}$  từ bình một sang bình hai thì nhiệt độ của bình hai sau khi cân bằng là bao nhiêu?  
 b) Tiếp tục rót lượng nước  $m$  từ bình hai sang bình một. Xác định nhiệt độ của bình hai sau khi cân bằng?

Câu 4. (3,5 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ. Đèn  $D_1$  loại 3V-1,5W, đèn  $D_2$  loại 6V-3W. Hiệu điện thế giữa hai điểm M và N là  $U_{MN} = 9\text{V}$ . Ampe kế A và dây nối có điện trở không đáng kể.

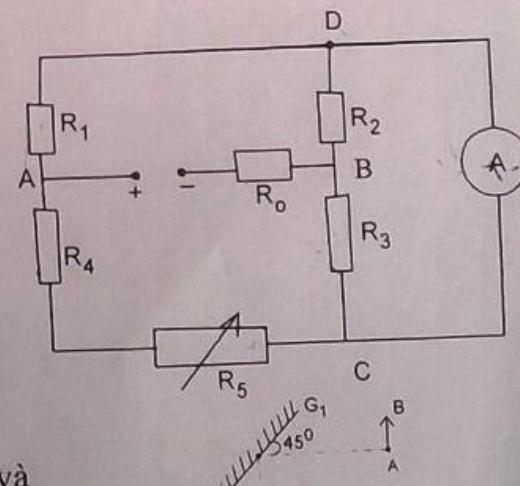
- a) Điều chỉnh cho  $R_1 = 1,2\Omega$  và  $R_2 = 2\Omega$ . Tìm số chỉ của ampe kế, các đèn sáng thế nào?  
 b) Điều chỉnh  $R_1$  và  $R_2$  cho hai đèn sáng bình thường. Tìm  $R_1$  và  $R_2$  khi đó.



Câu 5. (4,0 điểm)

Cho mạch điện như hình vẽ. Đặt vào mạch hiệu điện thế  $U=2\text{V}$ , các điện trở  $R_0=0,5\Omega$ ;  $R_1=1\Omega$ ;  $R_2=2\Omega$ ;  $R_3=6\Omega$ ;  $R_4=0,5\Omega$ ;  $R_5$  là một biến trở có giá trị lớn nhất là  $2,5\Omega$ . Bỏ qua điện trở của ampe kế và dây nối. Thay đổi giá trị  $R_5$ . Xác định giá trị  $R_5$  để:

- a) Ampe kế chỉ  $0,2\text{A}$   
 b) Ampe kế A chỉ giá trị lớn nhất.



Câu 5. (2,0 điểm)

Cho gương  $G_1$  và  $G_2$  song song với nhau và nghiêng góc  $45^\circ$  so với mặt nằm ngang, vật sáng AB đặt thẳng đứng trước gương  $G_1$  như hình vẽ:

Hãy vẽ ảnh của vật AB qua  $G_1$  rồi qua  $G_2$ .

